|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT CƯ JÚT**TRƯỜNG TH LÝ TỰ TRỌNG** Số:…/KH-THLTT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Tâm Thắng, ngày 07 tháng 9 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2018-2019**

- Căn cứ Thông tư 16/2017-TT-BGDĐT, ngày12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Thực hiện Công văn số 5019/UBND-NC ngày 12/9/2017 của tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thông tư 16/2017-TT-BGDĐT, ngày12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2422/UBND-TH ngày 18/9/2017 của UBND huyện Cư Jút về việc rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức;

- Thực hiện Công văn số 1571/SGDĐT-GDTH ngày 01/09/2017 của Sở Bộ Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; Công văn số 129/PGD&ĐT-GDTH ngày 13/982017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Thực hiện công văn số 1722/SGDĐT-GDTH ngày 07/9/2018 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2018-2019.

- Thực hiện Đề án số 01/ĐA-THLTT, ngày 11/9/2017 của trường Tiểu học Lý Tự Trọng về Đề án dạy học 2 buổi/ngày giai đoạn 2017-2022.

- Thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019. Trường Tiểu học Lý Tự Trọng lập kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày năm học 2018-2019 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Việc tổ chức dạy và học 2 buổi/ ngày là một chủ trương đúng đắn, phù hợp với sự phát triển giáo dục trong điều kiện kinh tế,xã hội trong tình hình mới; nhằm thực hiện tốt mục tiêu, nguyên lý giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần của Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Giúp nhà trường thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy của giáo viên, phương pháp học của học sinh nhằm phát huy tối đa năng lực, phẩm chất của người học và thực hiện việc đánh giá học sinh tiểu học có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm, năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Phát huy công tác xã hội hoá giáo dục ở địa phương, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, duy trì các tiêu chí xây dựng trường chuẩn Quốc gia, đảm bảo các tiêu chí của Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Giúp nhà trường khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, cơ sở vật chất hiện có để nâng cao chất lượng dạy và học.

**II. YÊU CẦU VỀ DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY**

1. Dạy học 2 buổi/ngày khi có đủ về số lượng giáo viên, có đủ phòng học, bàn ghế và các trang thiết bị cần thiết theo quy định.

2. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày phải thực hiện dạy học từ 9 đến10 buổi/tuần; mỗi ngày tổ chức dạy không quá 7 tiết. Buổi thứ nhất tập trung dạy các tiết học theo quy định tại Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, buổi thứ hai gồm các tiết học theo quy định tại Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT chưa dạy hết ở buổi thứ nhất và các tiết tăng cường, tiết tự chọn, các hoạt động giáo dục khác. Căn cứ vào điều kiện cụ thể của đơn vị, nhà trường lựa chọn nội dung dạy học phù hợp, đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của học sinh và phụ huynh học sinh trên tinh thần tự nguyện, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển năng lực, phẩm chất, rèn kỹ năng sốngcho học sinh như:

- Môn Toán, Tiếng Việt cần tăng thời lượng để bổ sung các nội dung học sinh chưa hoàn thành của buổi thứ nhất, đặc biệt chú ý tăng cường thời lượng môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 1; thực hành trải nghiệm các kiến thức đã học giúp học sinh vươn lên hoàn thành yêu cầu bài học, phát huy các năng lực và sở trường của học sinh.

- Các môn học tự chọn: Tiếng Anh.

- Tổ chức một số hoạt động giáo dục khác: đọc sách tại thư viện 1 tiết/tuần (học sinh từ lớp 2 đến lớp 5), câu lạc bộ khoa học, văn nghệ, thể thao; trải nghiệm thực tiễn, trải nghiệm sáng tạo...

3. Giáo viên chủ động, linh hoạt lựa chọn các hình thức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh lớp mình; có thể phân loại học sinh theo nhóm cùng trình độ hoặc nhóm hỗn hợp, ngẫu nhiên... Các hình thức dạy học, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục phải đảm bảo nguyên tắc **dạy học lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm** nhằm phát huy **năng lực, phẩm chất** và **các kỹ năng** của học sinh.

4. Học sinh được tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, **không giao bài tập về nhà cho học sinh**.

5. Tổ chức các câu lạc bộ theo sở thích để có điều kiện bồi dưỡng năng khiếu của học sinh; căn cứ theo chủ đề năm học, chủ đề từng tháng giáo viên lựa chọn nội dung phù hợp để tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

6. Sách giáo khoa và Vở bài tập.

Trên cơ sở **Sách giáo khoa hiện hành**, **Tài liệu hướng dẫn học** ngoài ra giáo viên còn bổ sung thêm kiến thức cho học sinh theo năng lực.

Tài liệu để củng cố kiến thức môn Toán và Tiếng Việt đối với các lớp dạy học 2 buổi/ngày thực hiện như sau:

- Giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, tài liệu để củng cố kiến thức môn Toán và Tiếng Việt đã học ở buổi thứ nhất cho học sinh, dành nhiều thời gian cho học sinh rèn luyện, chú ý phát huy năng lực của những học sinh có năng khiếu. Kết hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống, tạo không khí học tập vui tươi, thi đua, sinh động;

- Hướng dẫn học của giáo viên (giáo án) tiết tăng cường môn Toán, Tiếng Việt, bổ sung những nội dung cần điều chỉnh cho phù hợp với đối tượng học sinh (nếu cần thiết).

Ngoài 2 môn Toán và Tiếng Việt, đối với môn Tiếng Anh: Thực hiện các tài liệu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định và cho phép áp dụng tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013và Công văn số 1147/SGD&ĐT ngày 30/6/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Hoạt động trải nghiệm: bộ tài liệu hướng dẫn tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

7. Nhà trường đủ điều kiện về đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh, có các giải pháp bảo vệ an toàn cho học sinh, phòng chống tai nạn đuối nước và các hành vi xâm hại thân thể các em.

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Trường, lớp, học sinh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học 2018-2019** | **So với năm học 2017-2018** | **Ghi chú** |
| **Trường , lớp, học sinh** | Tỉ lệ huy động trong độ tuổi ra lớp % | **Số lớp** | **Số học sinh** |
| Số điểm trường | Khối | Lớp | Tổng số HS | **Chia ra** | Tăng lớp | Giảm lớp | Tăng(HS) | Giảm (HS) |
| Nữ | Dân tộc | Tại chỗ |
| *1* | **1** | 3 | 61 |  30 |  5 | 3 |  100% |  1 |  | 0 | 0 |  |
| **2** | 2 | 57 |  27 |  3 |  1 | 100% |   | 1 |  | 6 |  |
| **3** | 3 | 63 |  30 |  11 |  4 | 100% | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| **4** | 2 | 63 |  35 |  10 |  4 | 100% |  0 | 0 | 9 | 0 |  |
| **5** | 2 | 53 |  24 |  4 |  2 | 100% |  0 | 0 | 0 | 10 |  |
| **Tổng cộng** | **12** | **297** | **146** | **33** | **17** | **100%** | **1** | **1** | **9** | **16** |  |

**Nhận xét:** Tỉ lệ học sinh/lớp là 25 em; do số lượng giáo viên đảm bảo cho 12 lớp học 2 buổi/ngày, nên khối 1 chia 3 lớp, khối 3 chia 3 lớp, để đảm bảo chất lượng của học sinh cũng như huy động hết nguồn lực về số phòng học và số lượng giáo viên của trường.

**2. Nhân sự:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lượng và trình độ** | **Tổng số** | **Trình độ đào tạo** | **Nữ** | **Dân****tộc** | **Chế độ lao động** |
| **Trên chuẩn** | **Chuẩn** | **Dưới chuẩn** | Biên chế | Hợp đồng |
| Số lượng | Tỉ lệ% | Số lượng | Tỉ lệ% | Số lượng | Tỉ lệ% |
| 1. **Cán bộ quản lý**
 | **2** | **2** |  |  |  |  |  | **2** |  | **2** |  |
| **2. Giáo viên** | **18** | **18** | **100%** |  |  | **0** | **0** | **17** | **2** | **19** | **1** |
| Chia ra | Tiểu học | 16 | 16 |  |  |  |  |  | 16 | 1 | 16 |  |
| Thể dục |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Âm nhạc | 1 | 1 |  |  |  |  |  | 1 | 1 | 1 |  |
| Mĩ thuật |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tiếng Anh | 1 | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  |  | 1 |
| **3. TPT Đội** | 1 | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  | 1 |  |
| **4. Nhân viên** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Vănphòng | Kế toán | 1 | 1 | 100% |  |  |  |  | 1 |  | 1 |  |
| Văn thư | 1 |  |  | 1 | 100% |  |  | 1 |  | 1 |  |
| Y tế HĐ |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Bảo vệ | 1 | *Đã qua bồi dưỡng nghiệp vụ bảo vệ* |  |  |  | 1 |
| Cán sự nghiệp vụ | Thư viện | 1 |  |  | 1 | 100% |  |  | 1 |  | 1 |  |
| Thiết bị  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Nhận xét:** Tỉ lệ giáo viên/lớp: 1,5 giáo viên/lớp. Nhà trường đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp cho 12/12 lớp với 297 học sinh học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần).

**3. Cơ sở vật chất**

Cơ sở vật chất hiện có:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm trường** | **Phòng dạy học** | Tỉ lệ phòng học/lớp | **Phòng chức năng** | **Bàn ghế HS (bộ)** |
| Tổng số | Chia ra | Hành chính | Đoàn, Đội | Dùng chung | Tổng số | TB số bộ/phòng |
| Kiên cố | Bán kiên cố | Mượn |
|  | 12 | 5 | 7 | 0 | 1 | 3 | 1 | 2 | 130 | 10 |

**Nhận xét:** Tỉ lệ phòng học trên lớp: đảm bảo đủ 1 lớp/1 phòng. Đủ bàn ghế, bảng và các trang thiết bị phục vụ dạy học.

**4. Tình hình phối hợp với các đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ**

4.1. Phối hợp cha mẹ học sinh:

 Tổ chức các buổi họp giữa giáo viên, nhà trường và phụ huynh theo đúng quy chế hoạt động phối hợp.

Cùng cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch năm học và kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày.

Cùng cha mẹ học sinh phối hợp trong công tác vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh, tỉ lệ đi học chuyên cần.

 Cùng cha mẹ học sinh thống nhất về các tài liệu tham khảo sử dụng trong buổi học thứ hai.

 Vận động cha mẹ học sinh ủng hộ đóng góp duy trì cơ sở vật chất, các điều kiện dạy học.

 Cùng cha mẹ học sinh thường xuyên phối hợp quản lí, giáo dục con em trong học tập, rèn luyện, động viên khích lệ học sinh có thành tích kịp thời.

 4.2. Các đoàn thể khác trong và ngoài nhà trường:

- Chi bộ nhà trường:

Chỉ đạo nhà trường trong hoạt động dạy 2 buổi/ngày của nhà trường. Nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

-Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh:

Kết hợp cùng Đội tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, học kĩ năng sống để tạo môi trường giáo dục toàn diện cho học sinh.

-Thư viện:

Kết hợp cùng thư viện tổ chức những buổi đọc sách, báo, truyện, kể chuyện… cho học sinh

**5. Chất lượng giáo dục năm 2017-2018**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Tổng số học sinh** | **Tiếng Việt** | **Toán** |
| Hoàn thành tốt | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | Hoàn thành tốt | Hoàn thành | Chưa hoàn thành |
| TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% |
| **1** | 61 | 15 | *24,6* | 43 | *70,5* | 3 | *4,9* | 37 | *60,7* | 21 | *34,4* | 3 | *4,9* |
| **2** | 65 | 17 | *26,6* | 47 | *72,3* | 1 | *1,1* | 39 | *60* | 25 | *38,5* | 1 | *1,5* |
| **3** | 65 | 20 | *30,8* | 44 | *67,7* | 1 | *1,1* | 32 | *49,2* | 32 | *49,2* | 1 | *1,5* |
| **4** | 55 | 26 | *47,3* | 29 | *52,7* |  |  | 20 | *36,4* | 35 | *63,6* |  |  |
| **5** | 63 | 18 | *28,6* | 45 | *71,4* |  |  | 36 | *57,1* | 27 | *42,9* |  |  |
| **Tổng** | **309** | **96** | ***31,06%*** | **208** | ***67,3%*** | **5** | ***1,6%*** | **164** | ***53.07%*** | **140** | ***45,33%*** | **5** | ***1,6%*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Tổng số học sinh** | **Năng lực** | **Phẩm chất** |
| **Tốt** | **Đạt** | **Cần cố gắng** | **Tốt** | **Đạt** | **Cần cố gắng** |
| TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% |
| **1** | 61 | 15 | *24,6* | 43 | *70,5* | 3 | *4,9* | 15 | *24,6* | 46 | *75,4* |  |  |
| **2** | 65 | 17 | *26,2* | 48 | *73,8* |  |  | 17 | *26,2* | 48 | *73,8* |  |  |
| **3** | 65 | 14 | *21,5* | 50 | *76,9* | 1 | *1,6* | 28 | *43,1* | 37 | *56,9* |  |  |
| **4** | 55 | 28 | *51* | 27 | *49* |  |  | 30 | *54,5* | 25 | *45,5* |  |  |
| **5** | 63 | 45 | *71,4* | 18 | *28,6* |  |  | 45 | *71,4* | 18 | *28,6* |  |  |
| **Tổng** | **309** | **119** | ***38,5*** | **186** | ***60,2*** | **4** | ***1,3*** | **135** | ***43,7*** | **174** | ***56,3*** |  |  |

1.**Thuận lợi và khó khăn**

**1.1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện Cư Jut và các ban ngành địa phương.

- 100% Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, chất lượng giảng dạy đạt từ yêu cầu trở lên, nhiều giáo viên có trình độ chuyên môn vững, có năng lực sư phạm tốt.

- Giáo viên nhiệt tình trong giảng dạy, có tâm huyết với nghề, yên tâm công tác, có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Thường xuyên có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường trong công tác xã hội hoá giáo dục.

- Các chế độ chính sách cho học sinh được quan tâm đầy đủ.

- Trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1, phòng học đạt tiêu chí 1 lớp/1 phòng, cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng thực hiện mô hình học 2 buổi / ngày cho 12 lớp. Sân chơi của học sinh rộng rãi,vệ sinh tốt và cảnh quan thoáng mát, sạch đẹp.

Thường xuyên có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban đại diện cha mẹ phụ huynh học sinh và nhà trường trong công tác xã hội hóa giáo dục. 100% học sinh có đủ sách giáo khoa và đồ dùng học tập.

*1.2. Khó khăn*

Bàn ghế học sinh không đúng tiêu chuẩn, số lượng bàn ghế 4 chỗ ngồi còn nhiều. Một số phụ huynh còn chưa quan tâm đến việc học tập của con em.

**B. KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀYNĂM HỌC 2018-2019**

**I. Thực hiện chương trình dạy học các môn học**

1. **Thực hiện chương trình dạy học các môn học**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn** | **Lớp 1** | **Lớp 2** | **Lớp 3** | **Lớp 4** | **Lớp 5** |
| Chính khóa | Tăngtiết | Chính khóa | Tăngtiết | Chính khóa | Tăngtiết | Chính khóa | Tăngtiết | Chính khóa | Tăngtiết |
| **Tổng số tiết** | **20** | **13** | **20** | **10** | **24** | **9** | **26** | **7** | **26** | **7** |
| 1. Tiếng Việt | 10 | 6 | 8 | 3 | 8 | 3 | 8 | 1 | 8 | 2 |
| 2. Toán | 4 | 4 | 5 | 3 | 5 | 3 | 5 | 2 | 5 | 1 |
| 3. Đạo đức | 1 |  | 1 |  | 1 |  | 1 |  | 1 |  |
| 4. TN-XH | 1 |  | 1 |  | 2 |  |  |  |  |  |
| 5. Khoa học |  |  |  |  |  |  | 2 |  | 2 |  |
| 6. Sử- Địa |  |  |  |  |  |  | 2 |  | 2 |  |
| 7. Mỹ thuật | 1 |  | 1 |  | 1 |  | 1 |  | 1 |  |
| 8. Âm nhạc | 1 |  | 1 |  | 1 |  | 1 |  | 1 |  |
| 9. Thủ công | 1 |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  |  |
| 10. Kỹ thuật |  |  |  |  |  |  | 1 |  | 1 |  |
| 11. Thể dục | 1 |  | 2 |  | 2 |  | 2 |  | 2 |  |
| 12.Môn tự chọn | - Ngoại ngữ |  |  |  | 4 | 3 | 1 | 3 | 1 | 3 | 1 |
| - SH TNST |  | 2 |  | 2 |  | 2 |  | 2 |  | 2 |
| - Nghệ thuật |  | 1 |  | 1 |  |  |  | 1 |  | 1 |

 ***Ghi chú:*** Khối 1, Tăng 13 tiết/tuần. khối 2 tăng 10 tiết/tuần. Khối 3 tăng 09 tiết/tuần. khối 4,5 tăng 7 tiết/tuần. Từ thứ 2 đến thứ 5, chiều thứ sáu dành cho hoạt động trải nghiệm sáng tạo và sinh hoạt tập thể.

1. **Kế hoạch tổ chức**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** | **Tổng số** | **Chia ra** |
| **Khối 1** | **Khối 2** | **Khối 3** | **Khối 4** | **Khối 5** |
| **I. Lớp, học sinh** |  |  |  |  |  |  |
| 1 | TS lớp  | 12 | 3 | 2 | 3 | 2 | 2 |
| TS học sinh | 297 | 61 | 57 | 63 | 63 | 53 |
| 2 | Số lớp 2 buổi/ngày | 12 | 3 | 2 | 3 | 2 | 2 |
| Số HS học 2 buổi/ngày  | 297 | 61 | 57 | 63 | 63 | 53 |
| Tổng số tiết/tuần | 162 | 33 | 30 | 33 | 33 | 33 |
| Tổng số buổi/tuần |  | 9 | 9 | 9 | 9 | 9 |
| **II. Giáo viên** |  |
| 1 | Giáo viên tiểu học | 16 |
| 2 | GV chuyên bộ môn | 2 |
| 3 | Tỷ lệ GV/lớp | 1,5 |
| **III. Phòng dạy học** |  |
| 1 | Phòng dạy học | 12 |
| 2 | Phòng bộ môn | 1 |
| 3 | Tỷ lệ phòng/lớp | 1/1 |
| **IV. Khả năng đáp ứng (I)** | Đủ |
| Giáo viên | - Thừa | 0 |
| - Thiếu | 0 |
| Phòng học | - Thừa | 0 |
| - Thiếu | 0 |

**III. Giải pháp thực hiện**

1. **Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý**

**1.1 Hiệu trưởng:**

Phổ biến văn bản của ngành yêu cầu nhiệm vụ của việc dạy học 2 buổi/ngày là củng cố và nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục.

Xây dựng kế hoạch sát với thực tiễn và báo cáo các cấp quản lý, nắm rõ mục đích nội dung của dạy học 2 buổi/ngày

Hiệu trưởng phổ biến văn bản, xây dựng kế hoạch và phân công đội ngũ GV, sắp xếp, trang bị các điều kiện về CSVC phục vụ cho việc dạy học 2 buổi/ngày.

Bố trí đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV, phân công 18 giáo viên dạy 12 lớp học 2 buổi/ngày ngoài ra số tiết còn thiếu sẽ được bố trí dạy thực hành trải nghiệm sáng tạo cho học sinh vào các chiều thứ sáu hàng tuần

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, căn cứ vào điều kiện thực tế của trường, hiệu trưởng xây dựng đề án và kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo các yêu cầu về nâng cao chất lượng dạy học, phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và nhu cầu của học sinh, chú trọng vào những yêu cầu sau:

 Tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh;

Tăng thời lượng học tập và rèn luyện các kĩ năng cho học sinh trên một đơn vị kiến thức, tránh được tình trạng quá tải trong học tập, làm cho việc dạy học trở nên nhẹ nhàng, hiệu quả hơn;

Điều chỉnh nội dung và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của

trường trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh;

Tăng cường các hoạt động thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, được tổ chức một cách linh hoạt theo khả năng và nhu cầu của học sinh;

Giúp học sinh có phương pháp và ý thức tự học, tự rèn luyện bản thân;

Giúp cho nhà trường thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục toàn diện, tạo cơ hội để các em vươn lên trong quá trình học tập, sớm bộc lộ và phát huy khả năng của mình;Thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh.

**1.2 Phó hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn:**

Phó hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn căn cứ theo đề án và kế hoạch, tổ chức phân công chuyên môn và lên thời khóa biểu phù hợp với đặc điểm đội ngũ giáo viên và nhu cầu học tập của học sinh.

Bố trí sử dụng, phân công đội ngũ giáo viên phù hợp với năng lực, trình độ được đào tạo và kinh nghiệm tổ chức dạy học của giáo viên. Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn mới để trao đổi, thảo luận và bàn biện pháp nâng cao hiệu quả giờ dạy cũng như các tiết ôn tập và các hoạt động giáo dục cho học sinh sao cho phù hợp với học sinh của trường.

 Triển khai các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướngpháthuy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh, chú trọng việc nhận  xét, động viên, góp ý học sinh trong quá trình học tập;

Bố trí thời gian, nội dung hợp lí đối với các hoạt động dạy học và giáo dục để thực hiện chương trình và sách giáo khoa quy định cho mỗi lớp; thựchành vận dụng kiến thức đã học dưới sự hướng dẫn của giáo viên, tổ chức cho học sinh hoàn thành yêu cầu các môn học hoặc bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh;

Tổ trưởng chuyên môn từng khối lớp xây dựng kế hoạch bám sát theo kế hoạch chung của khối, đảm bảo nội dung dạy học phù hợp với đối tượng học sinh của khối lớp mình phụ trách, phù hợp với kiến thức từng môn học đảm bảo tính vừa sức với học sinh.

Các Tổ chuyên môncó trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện hoạt động dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo đúng kế hoạch.

**1.3 Giáo viên:**

- Giáo viên nhận nhiệm vụ dạy học, tích cực, chủ động trong việc vận dụng các phương pháp, hình thức dạy học, các tài liệu, đồ dùng dạy học, giảng dạy đúng theo chương trình thời khóa biểu, không tự ý cắt xén, thêm bớt, đảo lộn chương trình.

 - Giáo viên xây dựng giáo án; theo dõi, ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của học sinh để đánh giá và thông báo tới cha mẹ học sinh trong các kỳ họp cha mẹ học sinh trong năm học.

- Giáo viên được chủ động lựa chọn nộidung hướng dẫn học sinh hoàn thành nội dung các môn học tùy theo khả năng, trình độ của đối tượng học sinh và bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đối tượng học sinh hoàn thành tốt nội dung các môn học trong giờ học trên lớp ở buổi thứ hai; sử dụng có hiệu quả các tài liệu bổ trợ; Tuyệt đối không giao bài tập về nhà cho học sinh.

- Nội dung ôn luyện cụ thể ở từng lớp cần được trao đổi trong tổ bộ môn, tập trung vào những kiến thức, kỹ năng đã học theo chương trình của từng tuần học theo kế hoạch dạy học do Tổ chuyên môn xây dựng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học.

+ Các tổ chuyên môn phân công giáo viên tham khảo tài liệu, chọn lọc nội dung dạy học cụ thể, phù hợp với điều kiện dạy học, không vượt quá yêu cầu cơ bản về kiến thức, kỹ năng…

+ Ôn tập, hệ thống kiến thức cơ bản.

+ Bồi dưỡng, mở rộng, nâng cao kiến thức.

+ Rèn luyện kỹ năng.

+ Khắc sâu thêm kiến thức trong chương trình học.

+ Hướng dẫn học sinh phương pháp tự học.

+ Rèn kỹ năng sống cho học sinh.

+ Tổ chức thêm các hoạt động vui chơi cho học sinh như: Hoạt động đọc sách tại Thư viện; Trò chơi dân gian; Hát, múa, kể chuyện; Thể dục thể thao; Thực hành kĩ năng sống,…

- Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành yêu cầu học tập trên lớp, sử dụng có hiệu quả các tài liệu bổ trợ, không giao bài tập về nhà cho học sinh.

- Tăng cường các hoạt động thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Thực hành vận dụng kiến thức đã học và tổ chức học sinh tham gia các hoạt động ngoại khoá…

- Thực hiện phương pháp giáo dục tích cực giúp học sinh nắm vững kiến thức, kỹ năng tự học, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác làm việc nhóm,…

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tạo hứng thú, hỗ trợ và thúc đẩy việc học tập; phát huy tính tích cực, tự giác, vai trò làm chủ của học sinh.

1. **Công tác phối hợp**

 Nhà trường đã tổ chức các cuộc họp giữa nhà trường và hội cha mẹ học sinh, đại diện các đoàn thể trong nhà trường và chính quyền địa phương để phối hợp thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, tạo sự đồng thuận nhất trí cao trong hội đồng sư phạm, hội cha mẹ học sinh và các đoàn thể, chính quyền địa phương.

1. **Tham mưu với các cấp**

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương, làm tốt công tác vận động phụ huynh trong công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác giáo dục, phối hợp tốt cùng nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

Nhà trường cũng tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác chuyên môn, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, tham mưu UBND huyện về bổ sung trang thiết bị dạy học, nâng cấp và xây dựng cơ sở vật chất nhằm phục vụ công tác dạy học.

**IV. Kiến nghị đề xuất**

1.Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jut: tạo điều kiện cho nhà trường trong công tác phê duyệt chuyên môn, giúp đỡ nhà trường về mặt chuyên môn để đảm bảo cho công tác dạy 2 buổi/ ngày. Kịp thời triển khai các văn bản có liên quan đến nhà trường để nắm bắt thực hiện.

2.Đối với Ủy ban nhan dân huyện Cư Jut: tạo điều kiện về nhân sự như biên chế giáo viên dạy Anh văn đủ chỉ tiêu 1,5 vì hiện tại giáo viên anh văn chỉ có 01 người gây khó khăn cho nhà trường trong công tác phân công chuyên môn dạy đủ 4 tiết/ tuần/ lớp theo Đề án dạy ngoại ngữ của Bộ giáo dục và đào tạo. Xây thêm phòng bộ môn tin học, phòng dạy anh văn, phòng dạy mĩ thuật, nhà đa năng... để đáp ứng nhu cầu dạy và học của nhà trường.

**V. Tổ chức thực hiện**

Hiệu trưởng triển khai đầy đủ các công văn, hướng dẫn của cấp trên đến từng cán bộ, giáo viên trong nhà trường cùng như Đảng ủy, UBND xã, tất cả phụ huynh học sinh.

Hiệu trưởng thực hiện nghiêm túc việc phân công giáo viên, tạo mọi điều kiện để giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục và giảng dạy.

Giao cho Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm xây dựng thời khóa biểu, chỉ đạo nội dung, chương trình dạy cho từng tổ chuyên môn. Xây dựng, bố trí thời gian, nội dung dạy học hợp lý. Kiểm tra, giám sát thường xuyên và báo cáo kịp thời.

Giáo viên giảng dạy phối hợp với giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm lên kế hoạch, nội dung cần phụ đạo, bồi dưỡng theo đúng đối tượng và thời khóa biểu, chú trọng học sinh khuyết tật (nếu có) của lớp, học sinh cá biệt, học sinh có hoàn cảnh khó khăn của lớp.

Tổ chức cho cán bộ công chức, viên chức nghiên cứu các văn bản hướng dẫn và nội dung của kế hoạch này thật kỹ.

Cho phụ huynh tự nguyện đăng ký học 2 buổi/ngày.

Giáo viên, Tổ chuyên môn, các bộ phận xây dựng nội dung, kế hoạch dạy học, giáo dục, bồi dưỡng, Tiếp tục đổi mới PPDH, tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, phong phú, thông qua các hoạt động giáo dục để rèn luyện kĩ năng sống, năng lực và phẩm chất cho HS. … theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo và công văn hướng dẫn của các cấp.

Trên đây là kế hoạch Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2018-2019 của trường tiểu học Lý Tự Trọng. Trong quá trình thực hiện có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Yêu cầu cán bộ, giáo viên nghiêm túc thực hiện. Nếu có vấn đề vướng mắc trong qúa trình thực hiện thì gặp Lãnh đạo nhà trường để trao đổi, giải quyết.

**Nơi nhận:** **HIỆU TRƯỞNG**

* UBND huyện; (phê duyệt)
* Phòng GD&ĐT (chỉ đạo)
* HT,PHT, GV; (thực hiện)
* Lưu VT, CM.

 ***Trần Thị Như Quỳnh***

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |